

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11-01-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 313/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hoàng Y, sinh năm 1992; hiện trú tại: Dolgensee Str 9 G -10319 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 4/4 Nguyên Hồng, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Lê Thị Hoàng Y được hợp pháp hóa lãnh sự trình bày:

Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 23 tháng 02 năm 2011. Trong quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại chị Y đang cư trú, lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức. Anh chị ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Anh chị đã sống ly thân 06 năm. Đến nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Đăng H.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng Gia Huy sinh ngày 04 tháng 11 năm 2010 và Nguyễn Gia Linh sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014. Các cháu hiện đang sống cùng với chị Lê Thị Hoàng Y. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Y nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của bị đơn anh Nguyễn Đăng H trình bày:

Anh Nguyễn Đăng H thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Lê Thị Hoàng Y. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng Gia Huy sinh ngày 04 tháng 11 năm 2010 và Nguyễn Gia Linh sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014. Các cháu hiện đang sống cùng với chị Lê Thị Hoàng Y. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Y nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Chị Lê Thị Hoàng Y có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Chị Lê Thị Hoàng Y hiện đang ở Cộng hòa Liên bang Đức, bị đơn đang cư trú tại Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Lê Thị Hoàng Y và bị đơn là anh Nguyễn Đăng H đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Cuộc sống chung vợ chồng giữa chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H đã không còn tồn tại, đến nay anh chị không còn liên hệ với nhau. Chị Lê Thị Hoàng Y hiện sống ở Cộng hòa Liên bang Đức, còn anh Nguyễn Đăng H ở Việt Nam. Nay chị Y và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã không còn quan hệ gì về tình cảm cũng như kinh tế, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc

chị Y xin ly hôn với anh H là hoàn toàn chính đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Hoàng Y, cho chị Y được ly hôn với anh Nguyễn Đăng H.

[4] Về con chung: Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H có 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng Gia Huy, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2010 và Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014. Các cháu hiện đang sống cùng với chị Lê Thị Hoàng Y. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Y nuôi dưỡng. Xét thấy việc này phù hợp với ý kiến nguyện vọng của các con và phù hợp với hoàn cảnh thực tế, đảm bảo sự phát triển tốt hơn cho các cháu, cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Hoàng Y, giao hai con chung cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Hoàng Y là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 9, 14, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoàng Y:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Hoàng Y được ly hôn với anh Nguyễn Đăng H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng Gia Huy, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2010 và Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014 cho chị Lê Thị Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Đăng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Hoàng Y phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000992 ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị Hoàng Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Hoàng Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Nguyễn Đăng H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND p. Lam Sơn, quận Lê Chân, TP Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy